

HƯỚNG DẪN TỰ THEO DÕI SỨC KHỎE SAU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

(Quyết định 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021)

Thời gian tự theo dõi:



Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**

Cổng thông tin tiêm chủng:

<https://tiemchungcovid19.gov.vn>

KHI THẤY MỘT TRONG CÁC DẤU HIỆU SAU:

Ở miệng: thấy có
cảm giác tê quanh
môi hoặc lưỡi



Ở họng: có cảm giác
ngứa, căng cứng,
nghẹn họng,
nói khó



Về tim mạch:
có dấu hiệu đau
tức ngực, hồi hộp
đánh trống ngực
kéo dài, ngắt



Đường hô hấp:
có dấu hiệu
khó thở, thở rít,
khò khè,
tím tái



Ở da: thấy có phát ban hoặc
nổi mẩn đỏ hoặc tím tái hoặc
đỏ da hoặc chảy máu,
xuất huyết dưới da



Về thần kinh: có triệu chứng
đau đầu kéo dài hoặc dữ dội,
li bì; ngù gà,
lú lẫn, hôn mê,
co giật



Đường tiêu hóa:
có dấu hiệu nôn,
đau quặn bụng
hoặc tiêu chảy



Toàn thân:

- Chóng mặt, choáng,
xây xẩm, cảm giác muốn ngã,
mệt bất thường
- Đau dữ dội bất thường tại một
hay nhiều nơi không do
va chạm, sang chấn.
- Sốt cao liên tục trên 39 độ C
mà không đáp ứng thuốc hạ sốt

HÃY LIÊN HỆ VỚI:

ĐỘI CẤP CỨU LƯU ĐỘNG.....

HOẶC ĐẾN THẮNG BỆNH VIỆN.....

Tiêm vắc xin phòng COVID-19 là quyền lợi đối với bản thân, là trách nhiệm đối với cộng đồng.

HƯỚNG DẪN TỰ THEO DÕI SỨC KHỎE SAU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

(Quyết định 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2021)

Thời gian tự theo dõi:



Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**
Cổng thông tin tiêm chủng:
<https://tiemchungcovid19.gov.vn>

NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý



Luôn có người hỗ trợ bên cạnh
24/24 giờ, ít nhất là trong 03 ngày
đầu sau tiêm chủng vắc xin



Nếu thấy sưng, đỏ, đau, nổi cục
nhỏ tại vị trí tiêm: tiếp tục
theo dõi; nếu sưng to nhanh
thì đi khám ngay

Không bôi, chườm, đắp
bất cứ thứ gì vào chỗ sưng đau

Thường xuyên đo thân nhiệt, nếu có:



Sốt dưới 38,5 độ C: Cởi bớt,
nới lỏng quần áo, chườm/lau
bằng khăn ẩm tại trán,
hồ nách, bẹn, uống đủ nước

Không để nhiễm lạnh

Đo lại nhiệt độ sau 30 phút



Không nên uống rượu bia và
các chất kích thích ít nhất là
trong 03 ngày đầu sau
tiêm chủng vắc xin



Bảo đảm dinh dưỡng đầy đủ



Sốt từ 38,5 độ C trở lên: Sử dụng
thuốc hạ sốt theo chỉ dẫn của
nhân viên y tế

Nếu không cắt được sốt hoặc
sốt lại trong vòng 2 tiếng cần
thông báo ngay cho nhân viên
y tế và đến cơ sở y tế gần nhất

Tiêm vắc xin phòng COVID-19 là quyền lợi đối với bản thân, là trách nhiệm đối với cộng đồng.



PHÂN LOẠI 4 NHÓM ĐỐI TƯỢNG

Khám sàng lọc trước tiêm chủng

Vắc xin phòng covid-19

(Quyết định 2995/QĐ-BYT ngày 18/6/2021 của Bộ Y tế)

1

NHÓM ĐỦ ĐIỀU KIỆN TIÊM CHỦNG

Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**

Cổng thông tin tiêm chủng: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>



Người trong độ tuổi tiêm chủng theo khuyến cáo trong hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất và không quá mẫn với hoạt chất hoặc với bất kỳ tá dược nào liệt kê trong thành phần của vắc xin.



Không thuộc
các đối tượng
thuộc các
Nhóm 2, 3 và 4
dưới đây.



Khám sàng lọc trước khi tiêm nhằm phát hiện và phân loại các đối tượng đủ điều kiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 để đảm bảo an toàn tiêm chủng.



PHÂN LOẠI 4 NHÓM ĐỐI TƯỢNG

Khám sàng lọc trước tiêm chủng

Vắc xin phòng covid-19

(Quyết định 2995/QĐ-BYT ngày 18/6/2021 của Bộ Y tế)

2

NHÓM CẦN THẬN TRỌNG

TIÊM CHỦNG

Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**
Cổng thông tin tiêm chủng: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>



Phải được khám sàng lọc kỹ và cần được tiêm chủng tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế có đủ năng lực hồi sức cấp cứu ban đầu.



Người có tiền sử dị ứng với các dị nguyên khác.



Người có bệnh nền, bệnh mạn tính được điều trị ổn định.



Người mất tri giác, mất năng lực hành vi.



Người có tiền sử giảm tiểu cầu và/hoặc rối loạn đông máu.



Người trên 65 tuổi.



Người có bệnh mạn tính có phát hiện thấy bất thường dấu hiệu sống:

- Mạch: **< 60 lần/phút hoặc > 100 lần/phút.**
- Huyết áp tối thiểu: **< 60 mmHg hoặc > 90 mmHg** và/hoặc huyết áp tối đa **< 90 mmHg hoặc > 140 mmHg.**
- Nhịp thở: **> 25 lần/phút và/hoặc SpO2 < 94% (nếu có).**

Khám sàng lọc trước khi tiêm nhằm phát hiện và phân loại các đối tượng đủ điều kiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 để đảm bảo an toàn tiêm chủng.



PHÂN LOẠI 4 NHÓM ĐỐI TƯỢNG **Khám sàng lọc trước tiêm chủng** **Vắc xin phòng covid-19**

(Quyết định 2995/QĐ-BYT ngày 18/6/2021 của Bộ Y tế)

3

NHÓM TRỊ HOÀN TIÊM CHỦNG

Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**
Cổng thông tin tiêm chủng: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>



Đang mắc bệnh cấp tính
hoặc mạn tính đang tiến triển,
chưa kiểm soát được.



Những người bị suy giảm
khả năng đáp ứng
miễn dịch nặng,
ung thư giai đoạn cuối,
xơ gan mất bù,...



Phụ nữ mang thai
và phụ nữ đang
nuôi con bằng sữa mẹ.



Trong vòng 14 ngày trước có
điều trị corticoid liều cao
(tương đương prednisolon ≥ 2
mg/kg/ngày trong ≥ 7 ngày),
hoặc điều trị hóa trị, xạ trị.



Đã mắc COVID-19 trong vòng 6 tháng.

Khám sàng lọc trước khi tiêm nhằm phát hiện và phân loại các đối tượng đủ điều kiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 để đảm bảo an toàn tiêm chủng.



PHÂN LOẠI 4 NHÓM ĐỐI TƯỢNG Khám sàng lọc trước tiêm chủng Vắc xin phòng covid-19

(Quyết định 2995/QĐ-BYT ngày 18/6/2021 của Bộ Y tế)

2

NHÓM CẦN THẬN TRỌNG TIÊM CHỦNG

Đường dây nóng Bộ Y tế: **19009095**

Cổng thông tin tiêm chủng: <https://tiemchungcovid19.gov.vn>

Phải được khám sàng lọc kỹ và cần được tiêm chủng tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế có đủ năng lực hồi sức cấp cứu ban đầu.



Người có tiền sử dị ứng với các dị nguyên khác.



Người có bệnh nền, bệnh mạn tính được điều trị ổn định.



Người mất tri giác, mất năng lực hành vi.



Người có tiền sử giảm tiểu cầu và/hoặc rối loạn đông máu.



Người trên 65 tuổi.



Người có bệnh mạn tính có phát hiện thấy bất thường dấu hiệu sống:

- Mạch: **< 60 lần/phút hoặc > 100 lần/phút.**
- Huyết áp tối thiểu: **< 60 mmHg hoặc > 90 mmHg và/hoặc huyết áp tối đa < 90 mmHg hoặc > 140 mmHg.**
- Nhịp thở: **> 25 lần/phút và/hoặc SpO2 < 94% (nếu có).**

Khám sàng lọc trước khi tiêm nhằm phát hiện và phân loại các đối tượng đủ điều kiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 để đảm bảo an toàn tiêm chủng.